

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
Học kỳ II/ 2013 - 2104**

Kính gửi: Ban Giám hiệu

I. Mục đích

- Tạo môi trường cho sinh viên nhận xét, góp ý kiến về hoạt động giảng dạy
- Nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện giảng dạy.
- Tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

II. Quá trình thực hiện

1. Đối tượng và phạm vi đánh giá

- Đối tượng: Toàn bộ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành hay thí nghiệm.
- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả các môn học ở tất cả các lớp thuộc bậc đại học, cao đẳng hệ chính qui.

2. Phương pháp

Sinh viên thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://online.hcmute.edu.vn>.

3. Thời gian

Thời gian thực hiện khảo sát chính thức từ 06/5 → 31/5/2014. Đến ngày 01/6/2014 có một số sinh viên chưa thực hiện khảo sát nên phòng ĐBCL đã gia hạn thêm thời gian khảo sát đến hết ngày 07/6/2014.

III. Thống kê kết quả

1. Cách thống kê kết quả:

- Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của giảng viên bao gồm 20 câu hỏi đóng thuộc 5 nội dung: (1) Chuẩn bị giảng dạy, (2) Phương pháp giảng dạy, (3) Nội dung giảng dạy, (4) Kiểm tra, đánh giá, (5) Tác phong sư phạm (đánh giá dạng 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 3 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Kết quả thống kê đã loại bỏ các phiếu mà trong đó, sinh viên đánh giá cùng một mức trên toàn bộ 20 câu hỏi.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5:
*Hoàn toàn không đồng ý: 1, Không đồng ý: 2, Phân vân: 3
Đồng ý: 4, và Hoàn toàn đồng ý: 5*

Tại mỗi câu hỏi sẽ thống kê số lượng phiếu trả lời theo các mức. Từ đó, tính ra tỷ lệ số phiếu trả lời theo các mức. Và cuối cùng là tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức } 1) \times 1 + (\% \text{ mức } 2) \times 2 + (\% \text{ mức } 3) \times 3 + (\% \text{ mức } 4) \times 4 + (\% \text{ mức } 5) \times 5] / 5$$

	Mức đánh giá					Số phiếu phản hồi của mỗi câu hỏi
	1	2	3	4	5	
	0	1	23	25	4	53
	0	1	15	20	17	53
	0	4	17	23	9	53
	0	3	19	23	8	53
Số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01	0	9	74	91	38	212

Bảng 1: Ví dụ thống kê theo số lượng phiếu trả lời

TIÊU CHÍ 01	1	2	3	4	5	TB (có tỷ trọng)
Câu hỏi 1	0%	2%	43%	47%	8%	72
Câu hỏi 2	0%	2%	28%	38%	32%	80
Câu hỏi 3	0%	8%	32%	43%	17%	74
Câu hỏi 4	0%	6%	36%	43%	15%	74
Tỷ lệ % số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01	0%	4%	35%	43%	18%	75

Bảng 2: Ví dụ tỷ lệ % và tính TB có tỷ trọng

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của câu hỏi 1: $(0 \times 1 + 2 \times 2 + 43 \times 3 + 47 \times 4 + 8 \times 5) / 5 = 72$
TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của tiêu chí 1: $(72 + 80 + 74 + 74) / 4 = 75$

Thống kê được thực hiện theo: Lớp học phần, Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các lớp theo nguyên tắc trung bình cộng.

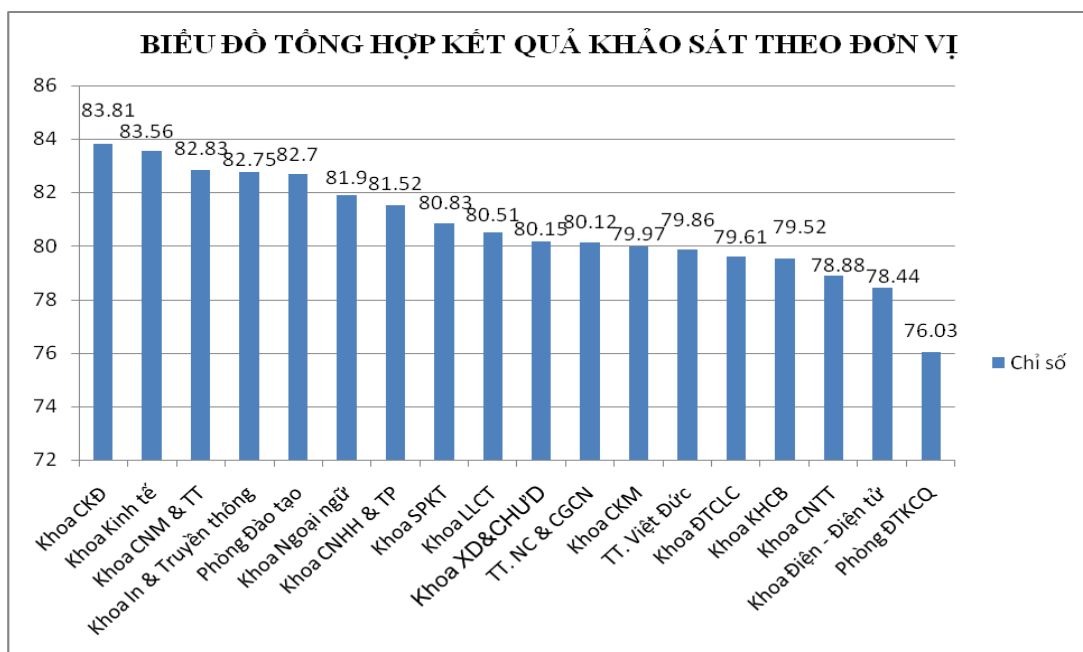
Chỉ số chất lượng GD của GV là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các môn học của GV được khảo sát trong học kỳ.

Chỉ số chất lượng GD của Khoa là là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV Khoa tham gia khảo sát.

Căn cứ xếp loại chất lượng giảng dạy:

Chỉ số chất lượng GD	90-100	73-89	53-72	38-52	<38
Xếp loại chất lượng GD	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém

Dưới đây là Kết quả khảo sát chỉ số chất lượng GD của Khoa/Đơn vị:

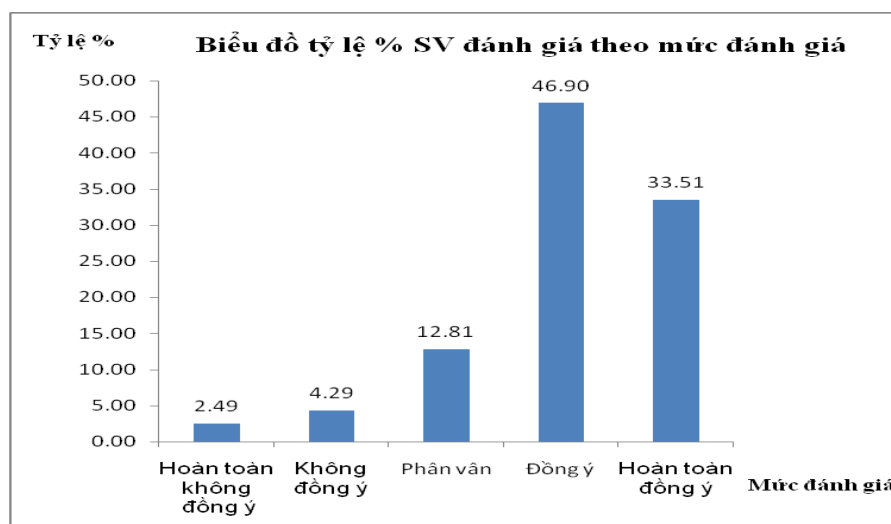


Hình 1: Chỉ số chất lượng GD theo Khoa/Đơn vị

Nhìn chung, theo kết quả khảo sát, các đơn vị đều có chỉ số chất lượng giảng dạy xếp loại khá (từ 76.03 đến 83.81). Điều này cho thấy, các giảng viên ở các đơn vị được đánh giá khá đồng đều. Tuy nhiên, trong đó cũng có một số trường hợp sinh viên chưa hài lòng với một số giảng viên (ở một vài tiêu chí hoặc chưa hài lòng về cả 5 tiêu chí). Kết quả thống kê số lượng giảng viên bị SV phản hồi chưa hài lòng ở các đơn vị thể hiện như sau (Ở đây GV bị xếp loại TB hay có tiêu chí dưới 72 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến):

STT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD trung bình		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí ≤ 72	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (37 GV)	0	0.00	1	2.70
2	Khoa KT (38 GV)	0	0.00	1	2.63
3	Khoa CNM&TT (25 GV)	1	4.00	1	4.00
4	Khoa In&TT (15)	0	0.00	0	0.00
5	Phòng Đào tạo (4 GV)	0	0.00	0	0.00
6	Khoa NN (65 GV)	0	0.00	3	4.62
7	Khoa CNHH&TP (31 GV)	1	3.23	2	6.45
8	Khoa SPKT (16 GV)	0	0.00	0	0.00
9	Khoa LLCT (30 GV)	0	0.00	1	3.33
10	Khoa XD&CHỦD (46 GV)	2	4.35	3	6.52
11	Trung tâm NC&CGCN (2GV)	0	0.00	0	0.00
12	Khoa CKM (92 GV)	7	7.61	4	4.35
13	Trung tâm Việt Đức (15 GV)	0	0.00	2	13.33
14	Khoa ĐTCLC (18 GV)	3	16.67	0	0.00
15	Khoa KHCB (62 GV)	1	1.61	4	6.45
16	Khoa CNTT (31 GV)	2	6.45	1	3.23
17	Khoa Điện – Điện tử (102 GV)	9	8.82	2	1.96
18	Phòng ĐTKCQ (1 GV)	0	0.00	0	0.00
19	Toàn trường	26	4.13	25	3.97

Bảng 3: Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị



Hình 2: Tỷ lệ % SV đánh giá theo mức đánh giá trong toàn trường

Theo hình 2, chúng ta có thể thấy hoạt động giảng dạy của sinh viên được đánh giá khá tốt (80% sinh viên chọn mức đồng ý và hoàn toàn đồng ý trên tất cả các tiêu chí). Điều này cho thấy đa số giảng viên có sự chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy; Giảng viên áp dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy; Nội dung của học phần được chuyển tải đầy đủ và chính xác theo đề cương học phần; Giảng viên sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá; Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy và sẵn sàng giúp đỡ sinh viên trong quá trình học tập. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp GV chưa được đánh giá tốt. Phòng ĐBCL đã gửi email thống kê kết quả khảo sát đến các đơn vị và đề nghị các đơn vị xem xét nguyên nhân và đề xuất các biện pháp cải tiến. Kết quả phân tích của các đơn vị như sau:

2. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục của các đơn vị

Đơn vị	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
Khoa KT	Do giảng viên đang trong thời gian học Tiếng Đức và chuẩn bị học nghiên cứu sinh tại Đức theo chương trình học bổng 911 của Bộ.	Khoa sẽ nhắc nhở giảng viên hoặc bố trí giảng viên khác dạy thay trong thời gian GV này đi học
Khoa CNM&TT	Có 1 trường hợp GV có kết quả đánh giá trung bình, lý do là học kỳ vừa rồi GV này chỉ dạy duy nhất một môn “TT Trang trí bánh kem” – Đây là một phần nhỏ của môn học “Bánh Âu – Á”, môn học không phải chuyên môn chính của GV này, GV này chỉ dạy dùm tạm thời cho BM Kinh tế Gia đình khi chưa chuẩn bị kịp GV thay thế (GV đã nghỉ hưu). Chính vì vậy GV này không đầu tư kỹ cho môn học và dĩ nhiên kết quả đánh giá của SV là như vậy.	BCN khoa đã làm việc trực tiếp với GV này và giao việc giảng dạy môn học “TT Trang trí bánh kem” cho cô GV khác – GV dạy môn “Bánh Âu – Á”.
	Riêng trường hợp của GV thỉnh giảng môn “Văn hóa ẩm thực” BCN do đây là lần đầu mời giảng nên BCN khoa và Trưởng BM KTGD chưa thật sự biết hết được khả năng giảng dạy.	Khoa và Trưởng BM KTGD quyết định sẽ không tiếp tục hợp đồng với GV này trong học kỳ tiếp theo và sẽ chuẩn bị tìm một GV khác giảng dạy tốt hơn.
Khoa Ngoại ngữ	Cả ba giáo viên chuyên môn đều vững nhưng do tính cách cá nhân trầm, ít nói nên đã dẫn đến phương pháp giảng dạy không thật sự làm sinh viên hào hứng, không khí lớp học không sinh động.	Khoa sẽ góp ý với những giáo viên trên giúp họ cải thiện phương pháp giảng dạy. Khích lệ các giáo viên thường xuyên trao đổi chia sẻ các hình thức tổ chức lớp học tích cực. Tăng cường dự giờ, đóng góp ý kiến xây dựng để phương pháp giảng dạy của các giáo viên ngày càng được cải tiến.
Khoa CNHH&TP	Đối với GV cơ hữu đạt 72 điểm ở tiêu chí 2 (Phương pháp giảng dạy), GV này mới bắt đầu đi dạy sau thời gian đi học nước ngoài về nên chưa nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. Mặc khác, sau khi trao	Đối với giáo viên cơ hữu sẽ tăng cường dự giờ các GV nhiều kinh nghiệm trong cùng bộ môn, tham dự các buổi tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá do các

	<p>đối với GV thì có một số vấn đề như sau: GV đã xem xét các ý kiến khảo sát, đa số sinh viên không tiếp thu được bài giảng do phần lớn ngôn ngữ sử dụng trong slide trình chiếu và tài liệu tham khảo là tiếng nước ngoài. Số giờ để giải bài tập và những ứng dụng cụ thể còn hạn chế.</p>	<p>đơn vị trong trường tổ chức. Bên cạnh đó, bản thân GV có điểm khảo sát thấp đã đề xuất sẽ hoàn thiện bài giảng về mặt song ngữ và có chú thích rõ ràng; các dạng bài tập sẽ được đa dạng hóa, gắn liền với chuyên môn. Về mặt khách quan, đây là môn học đòi hỏi sinh viên phải tra cứu và đọc thêm nhiều tài liệu tiếng nước ngoài đối với những nội dung không đề cập trên lớp.</p>
	<p>Đối với GV thỉnh giảng đạt 72 điểm ở tiêu chí 5 (Tác phong sư phạm), đây là con số ngưỡng, qua tìm hiểu đây là một giáo viên nghiêm khắc.</p>	<p>Đối với các giáo viên thỉnh giảng, trưởng bộ môn sẽ làm việc chi tiết và cụ thể hơn về những yêu cầu của nhà trường trong quy chế giảng dạy, chuẩn bị hồ sơ giảng dạy theo chương trình 150 tín chỉ.</p>
	<p>Trường hợp 1 giảng viên thỉnh giảng có điểm số đánh giá khá thấp – Trung bình với môn giảng dạy là Hướng dẫn đồ án môn học. GV này hướng dẫn 3 nhóm sinh viên làm đồ án với tổng cộng là 7 SV, trong đó có 5 SV tham gia khảo sát. Với số lượng SV khảo sát quá ít như vậy kết quả khảo sát rất khó chính xác. Mặc khác, đây là nhóm sinh viên đã rớt môn này từ học kỳ trước, học kỳ này học lại; qua trao đổi với GV, các SV này có ý thức học tập rất kém, GV nghiêm khắc yêu cầu nộp bài đúng ngày nhưng không thực hiện. Từ đó cho thấy với kết quả khảo sát trong nhóm nhỏ không cho kết quả chính xác. Mặc khác, hướng dẫn đồ án môn học là hoạt động hoàn toàn khác việc giảng dạy lý thuyết hoặc thực hành nên cần có biểu mẫu khảo sát với những tiêu chí khác hai loại hình đang được triển khai.</p>	
<p>Khoa LLCT</p>	<p>Nguyên nhân dẫn đến việc tiêu chí 4 về kiểm tra, đánh giá của 1 GV bị sinh viên đánh giá thấp có thể do việc thay đổi tỉ lệ phần % điểm quá trình từ mức 30% lên mức 50% như hiện nay, đòi hỏi phải có cách thức đánh giá điểm quá trình chặt chẽ và toàn diện hơn trước đây, trong khi đó GV vẫn áp dụng cách thức đánh giá điểm quá trình cũ như trước đây nên có thể dẫn đến điểm quá trình chưa bao quát được hết</p>	<p>BCN Khoa và Trưởng bộ môn phụ trách học phần sẽ gặp gỡ và trao đổi với GV này về vấn đề kiểm tra, đánh giá điểm quá trình theo tiêu chí mới. Đồng thời yêu cầu GV phải tích cực cải tiến các phương pháp, kiểm tra đánh giá để phù hợp với chương trình đào tạo 150 tín chỉ, đảm bảo tính khách quan, công bằng và đánh giá đúng năng lực của người học.</p>

	quá trình học tập của sinh viên.	
Khoa XD&CHƯĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Có 1 trường hợp là GV thỉnh giảng phụ trách môn Đồ án, Khoa và bộ môn sẽ tiếp tục theo dõi và cân nhắc việc mời giảng. - Có 1 trường hợp GV có kiến thức chuyên môn và tinh thần trách nhiệm cao, tuy nhiên do mới giảng dạy lần đầu nên chưa có kinh nghiệm. - Trường hợp khác là GV đã về hưu và được mời thỉnh giảng, là một người có nhiều năm kinh nghiệm nhưng bị đánh giá thấp có thể có 2 nguyên nhân do chưa tiếp cận phương pháp giảng dạy mới hoặc do độ tin cậy của kết quả đánh giá không cao. - Một trường hợp GV là người rất có trách nhiệm và tâm huyết nhưng bị đánh giá thấp chỉ có thể do nguyên nhân giọng nói. Ngoài ra chỉ tiêu Đánh giá, kiểm tra bị đánh giá thấp là do đã yêu cầu SV làm nhiều, gây ra sự không hài lòng của SV. <p>Trường hợp 1 GV còn lại là do mới giảng dạy môn học này lần đầu nên chưa có nhiều kinh nghiệm.</p>	Các GV này sẽ tiếp nhận và khắc phục trong thời gian tới. Tuy nhiên mức độ tin cậy của kết quả đánh giá này theo quan điểm chung là rất thấp, cụ thể là trường hợp của GV chỉ do giọng nói thì cả bộ môn và khoa đều đánh giá cao. Khoa sẽ tiếp tục theo dõi và tiến hành dự giờ.
Khoa CKM	Có một giảng viên đánh giá thấp hầu hết tất cả các tiêu chí là do giảng viên này mới được tuyển dụng về trường, mặc dù khả năng chuyên môn cao, tuy nhiên do giảng viên này chưa được học phương pháp giảng dạy nên hầu hết các tiêu chí sinh viên đánh giá đều ở mức thấp hơn 73 điểm (Khoa CKM).	Sau khi gặp gỡ giảng viên khoa cũng đã xác định được vấn đề và có yêu cầu giảng viên tham dự các lớp bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và các lớp học phương pháp giảng dạy tích cực để tăng hiệu quả trong giảng dạy.
	Một số giảng viên không đảm bảo giờ dạy (bỏ giờ, đi trễ) dẫn đến việc đánh giá thấp của sinh viên ở các chỉ tiêu khác nhau đặc biệt là trong tiêu chí tác phong sư phạm.	Khoa cũng nhận thấy đây là một vấn đề cần phải điều chỉnh, trong năm học tới khoa sẽ triển khai việc ra quy chế giảng dạy với việc hạn chế giảng viên nghỉ việc cá nhân, công tác, đổi phòng, đổi giờ, đổi giảng viên. Nếu giảng viên nào vi phạm sẽ điều chuyển cho giảng viên khác giảng dạy.
	Các giảng viên được đánh giá thấp về phương pháp giảng dạy hầu như các giảng viên này có phương pháp giảng dạy chưa phù hợp, hoặc các giảng viên còn quá áp đặt sinh viên vào những kiến thức giảng	Đây cũng là vấn đề mà khoa phải xem xét lại, khi thời gian giảng dạy quá lâu, sự tiếp cận phương pháp giảng dạy mới và công nghệ mới ít dẫn đến tính “độc đoán” trong dạy

	<p>viên có, không cho sinh viên áp dụng những kiến thức thực tế vào bài học. Với số lượng 4/7 giảng viên đánh giá trung bình là giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy từ 10 năm trở lên.</p>	<p>học làm suy giảm tính sáng tạo của sinh viên.</p>
	<p>Các giảng viên thỉnh giảng đều không được đánh giá cao (trừ thỉnh giảng cho Chất lượng cao).</p>	<p>Đây cũng là vấn đề khoa cần phải xem xét lại khi mời thỉnh giảng các giảng viên, những giảng viên mà sinh viên đánh giá thấp khoa sẽ không tiếp tục hoặc hạn chế mời thỉnh giảng.</p>
	<p>Tiêu chí 1: Chuẩn bị giảng dạy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoa cũng đánh giá một trong những vấn đề gặp phải của hầu hết các môn học là sinh viên không được hướng dẫn tìm các tài liệu tham khảo hoặc các giảng viên chưa nắm được hiện nay trong thư viện có những tài liệu liên quan nào đến môn học mà giảng viên phụ trách. - Một vấn đề mà các giảng viên còn thiếu đó là trình bày mục tiêu của từng chương và bài, rõ do hiện nay đề cương chi tiết các môn học trong chương trình 150 TC chưa đầy đủ hoặc còn thay đổi nên có một số giáo viên chưa phổ biến kỹ đề cương chi tiết các môn học cho sinh viên, do đó bắt đầu từ học kỳ nay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Từ việc khảo sát này khoa sẽ liên hệ với thư viện để đưa ra danh mục tài liệu tham khảo các môn học mà thư viện hiện đang có. Khoa sẽ kết hợp với thư viện, phòng Quản lý khoa học hướng dẫn giảng viên cách thức tìm kiếm tài liệu để hướng dẫn cho sinh viên từ các nguồn khác nhau. - Do đó bắt đầu từ học kỳ nay khoa sẽ yêu cầu các giảng viên phải phổ biến ngay từ buổi học đầu tiên về đề cương chi tiết, giáo trình và tài liệu tham khảo.
	<p>Tiêu chí 2: Phương pháp giảng dạy: Đây là một tiêu chí mà khoa đánh giá cần thiết đối với giảng viên đứng lớp. Trong năm học vừa qua khoa cũng đã tổ chức lớp học tích cực hóa người học cho giảng viên khoa, tuy nhiên số lượng còn nhiều hạn chế.</p>	<p>Trong năm học tới khoa sẽ tiếp tục triển khai lớp học tích cực hoá người học không chỉ dành cho giảng viên mà còn dành cho sinh viên khoa.</p>
	<p>Tiêu chí 4: Kiểm tra đánh giá: Việc đánh giá và kiểm tra một số môn còn mang tính bắt buộc sinh viên học thuộc quá nhiều, không phát huy được khả năng tìm kiếm thông tin, khả năng sáng tạo mà chỉ chỉ kiểm tra khả năng nhắc lại kiến thức</p>	<p>Có kế hoạch đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá của khoa Cơ khí Chế tạo máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học kỳ 2 năm học 2013-2014: Đăng 100% đề thi và đáp án lên trên mạng khoa, áp dụng với cả các môn thi trắc nghiệm. - Học kỳ 1 năm học 2014-2015: Các bộ môn đề xuất các môn thi đề mở với số lượng yêu cầu là 30% số môn chuyên ngành hiện nay đang thi tự luận, kiểm tra dựa trên Project

		<ul style="list-style-type: none"> - Học kỳ 2 năm học 2014-2015: 50% các môn học nộp điểm đúng hạn, - Học kỳ 1 năm học 2015-2016: 50% các môn thi chuyên ngành là đề thi mở.
TT Việt Đức	Do chưa thường xuyên họp rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, tác phong sư phạm giữa các giảng viên.	02 bộ môn nên thường xuyên tổ chức dự giờ, họp rút kinh nghiệm về giảng dạy, trao đổi học thuật giữa các giảng viên để các giảng viên rút kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Từ đó các giảng viên trẻ học hỏi kinh nghiệm từ các giảng viên lâu năm và giảng viên lâu năm sẽ chỉ bảo, hướng dẫn cho lớp trẻ.
Khoa ĐTCLC	<ul style="list-style-type: none"> - Do đặc thù của khoa Đào tạo CLC lớp học có ít sinh viên, nên số lượng sinh viên tham gia khảo sát cũng ít. - Trường hợp các lớp CLC khác với các lớp đại trà về việc công bố lịch thi (Không bắt buộc sinh viên phải làm khảo sát trước khi xem lịch thi) nên số lượng sinh viên tham gia khảo sát rất ít. 	Đề nghị P.ĐBCL xem xét lại kết quả và tiến hành khảo sát lại
Khoa KHCB	Các tiêu chí có kết quả đánh giá nhỏ hơn 72 đều thuộc về GV thỉnh giảng. Có thể các giảng viên này chưa nắm hết các quy định và không theo kịp kế hoạch triển khai công tác đổi mới giảng dạy của nhà trường đối với CT 150 TC.	Sắp tới các bộ môn sẽ hướng dẫn các GV có TC bị đánh giá thấp hơn 72 điểm tìm hiểu thông tin về đổi mới phương pháp giảng dạy của trường trên trang web của nhà trường và sẽ thông báo cho các GV thỉnh giảng kịp thời những kế hoạch cụ thể của nhà trường về công tác giảng dạy được triển khai trong học kỳ.
Khoa CNTT	<ul style="list-style-type: none"> - Số sinh viên cúp học nhiều, do đó không được nghe về việc phổ biến đề cương chi tiết và phương pháp kiểm tra, đánh giá. - Thời điểm thực hiện đánh giá cách xa so với đầu năm học, do đó sinh viên có thể không nhớ về những phổ biến và quy định của giảng viên, nên có thể dẫn tới đánh giá đại vào cho xong. - Tâm lý yêu ghét chủ quan của sinh viên, bởi một số giảng viên thường rất khắt khe trong việc cho bài kiểm tra, thi cử, điểm số nên số sinh viên rớt môn học khá nhiều (khoảng 55-60%). - Nhiều sinh viên không quan tâm đến 	<ul style="list-style-type: none"> - Để việc giảng dạy đạt hiệu quả thì ngoài việc chuẩn bị tốt của giảng viên còn cần phải có sự hợp tác từ phía người học + Cộng điểm cho những sinh viên tham gia tích cực (cách này chỉ có hiệu quả đối với những sinh viên khá, giỏi) + Cải thiện hình thức giảng dạy để mọi sinh viên có thể tham gia vào bài học nhiều hơn, tích cực hơn và có thể tính điểm tham gia lớp học - Tăng thêm giờ thực hành - Trong các buổi báo cáo bài tập

	<p>việc tiếp thu kiến thức của môn học, học rất thụ động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên không hiểu bài vẫn ngồi im trong lớp và không hỏi lại bài, mặc dù giảng viên rất khuyến khích và trả lời nhiệt tình. - Sinh viên đánh giá giảng viên không đúng với tình hình thực tế. - Một số lớp chỉ có 2, 3 sinh viên tham gia đánh giá. Những sinh viên này đa phần là những sinh viên bị giảng viên phạt hoặc bị kỷ luật. Các em thường đánh giá tất cả các tiêu chí ở mức thấp nhất. Điều này vô tình kéo kết quả trung bình của giảng viên xuống thấp. 	<p>nhóm, giảng viên sẽ bao quát toàn bộ lớp và tạo ra câu hỏi tình huống khuyến khích sinh viên ngồi dưới tích cực trao đổi hơn. (thay vì chỉ tập trung vào nhóm đang báo cáo).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu và áp dụng thêm các phương pháp tích cực trong việc dạy học để lôi cuốn sinh viên hơn.
<p>Khoa Điện – Điện tử</p>	<p>Phần lớn kết quả đánh giá từ 72 điểm trở xuống đến từ giảng viên mời giảng, giảng viên tập sự, giảng viên đang làm nghiên cứu sinh trong nước và <u>một vài giảng viên kinh nghiệm</u>. Do nhiều GV của Khoa đi học thạc sỹ, tiến sỹ ở trong và ngoài nước của Khoa nhiều và quy mô đào tạo của Khoa lớn, nên Khoa phải mời giảng, tận dụng nghiên cứu sinh trong nước và giảng viên tập sự. Một vài giảng viên tuy có nhiều kinh nghiệm giảng dạy nhưng chưa chú trọng đến phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá và tác phong sư phạm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm việc với giảng viên có các điểm đánh giá dưới 72 điểm để tìm hiểu lý do và tìm biện pháp khắc phục, đồng thời làm việc với chủ nhiệm các bộ môn để tìm cách khắc phục. - Bộ môn khi mời giảng phải kiểm tra kỹ GV mời giảng để đảm bảo việc đáp ứng chuẩn giảng viên đại học của GV mời giảng. Hạn chế việc phân giờ dạy cho GV của Khoa đang làm nghiên cứu sinh vì làm nghiên cứu sinh rất vất vả, ảnh hưởng đến công tác giảng dạy. - Cần bồi dưỡng thêm về phương pháp giảng dạy, chuyên môn cho giảng viên tập sự. Hạn chế phân giờ giảng cho GV tập sự nếu có thể để giảng viên tập sự có đủ thời gian chuẩn bị giảng dạy chính thức khi hết hạn tập sự. - Nhắc nhở và thường xuyên kiểm tra 2 giảng viên của Khoa tuy có nhiều kinh nghiệm nhưng điểm đánh giá dưới 72 điểm. Nếu không cải thiện khoa sẽ có các biện pháp khác mạnh hơn.

3. Đề nghị của các đơn vị

Trong quá trình phân tích nguyên nhân và đưa ra các biện pháp khắc phục, các đơn vị đã có các đề nghị sau đây nhằm cải tiến hiệu quả của việc khảo sát:

Đơn vị	Đề nghị của các đơn vị
Khoa CNHH&TP	<p>- Mức độ được đánh giá cao nhất của các CBGD trong khoa chỉ dừng lại ở 86.1% và cũng chỉ là ở mức độ khá. Đây là CBGD có thâm niên lâu nhất trong khoa, theo như nhận xét của sinh viên ở nhiều khóa học là GV dạy rất tốt, và SV thường rủ nhau đi học lớp GV này. Điều này muốn nói lên rằng việc khảo sát này cũng phần nào có con số không đáng tin cậy ở những SV không có thái độ học tập tích cực (điều này không thể tránh khỏi dù ở bất cứ lớp nào). Mặc khác, cũng đề xuất phòng Đảm bảo Chất lượng khảo sát mặt bằng chung và xem xét thang chia các mức độ đánh giá.</p> <p>- Đề xuất phòng Đảm bảo Chất lượng bổ sung thêm mẫu tiêu chí đánh giá riêng cho học phần đồ án môn học.</p>
Khoa CKM	<p>Khoa cũng thấy việc sinh viên đánh giá còn khá cảm tính, khi giảng viên bắt buộc sinh viên tuân thủ theo một số yêu cầu về tác phong, chuẩn bị bài, thực hiện tốt nội quy, thì sinh viên đánh giá không cao trong các tiêu chí. Còn một số giảng viên khá dễ dãi trong việc giảng dạy thì sinh viên đánh giá khá cao. Đề nghị phòng phân tích và đánh giá lại bằng câu hỏi, đảm bảo yếu tố chính xác trong việc trả lời khảo sát của sinh viên.</p>
Phòng ĐBCL	<p>- Khoa ĐTCLC đề xuất hình thức bắt buộc sinh viên thực hiện khảo sát, vì hiện tại do đặc thù của Khoa là sinh viên có thể xem được lịch thi mà không cần phải thực hiện khảo sát khác với sinh viên các lớp đại trà (bắt buộc sinh viên phải thực hiện khảo sát trước khi xem lịch thi). Vì vậy, số lượng sinh viên thực hiện khảo sát quá ít, dẫn đến kết quả đánh giá của GV chưa phản ánh chính xác thực tế.</p> <p>- Các đơn vị trong trường cần phối hợp đồng bộ thực hiện việc phổ biến sớm và rộng rãi cho sinh viên về việc thực hiện khảo sát (ví dụ phòng Đào tạo đưa thông báo lên website, giảng viên thông báo cho sinh viên vào những buổi học, đưa việc khảo sát vào quy định đối với sinh viên,...).</p> <p>- Các đơn vị cần làm việc nghiêm túc đối với các trường hợp có kết quả đánh giá chưa tốt và theo dõi sự cải tiến của các trường hợp này vào các đợt đánh giá tiếp theo.</p> <p>- Công ty PSC thống kê tổng hợp kết quả khảo sát sinh viên đánh giá hoạt động của giảng viên đối với các trường hợp GV nằm ở khu vực phòng, ban chuyển kết quả về đơn vị GV tham gia giảng dạy.</p>

Nơi nhận:

- Phòng HCTH (*văn bản và file*);
- Lưu phòng ĐBCL.

TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG



TS. Đặng Trường Sơn